

Số: 12/2019/QĐST-DS

Đông Hòa, ngày 07 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2019/TLST-DS ngày 09 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N;

Địa chỉ: Số 02 L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn T, chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh huyện Đ, tỉnh Phú Yên. (Theo văn bản ủy quyền ngày 25/6/2019).

Bị đơn: Ông Lưu Hữu M, sinh năm 1969, bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1971; Ông Lưu Hữu M ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Ngọc T làm đại diện (theo văn bản ủy quyền ngày 30/7/2019);

Địa chỉ: Khu phố P, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bị đơn ông Lưu Hữu M, bà Nguyễn Thị Ngọc T thừa nhận có vay, còn nợ và chấp nhận trả đủ theo yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng N – Chi nhánh huyện Đ, tỉnh Phú Yên số tiền 84.497.902 đồng (*Tám mươi bốn triệu bốn trăm chín mươi bảy nghìn chín trăm lẻ hai đồng*) gồm 38.000.000 đồng tiền gốc, 46.497.902 đồng tiền lãi tính đến ngày 30/7/2019 và lãi phát sinh theo hợp đồng sau ngày 30/7/2019.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ban hành quyết định, ông M, bà T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong. Trường

hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông M, bà T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Lưu Hữu M, bà Nguyễn Thị Ngọc T tự nguyện chịu 2.112.000 đồng (*Hai triệu một trăm mười hai nghìn đồng*). Hoàn lại cho nguyên đơn Ngân hàng N – Chi nhánh huyện Đ, tỉnh Phú Yên 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0013990 ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Đông Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đông Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Mai Tấn Hồng